

Số: 15/2019/QĐST-DS

Châu Thành A, ngày 02 tháng 5 năm 2019

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 24 tháng 4 năm 2019 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 42/2019/TLST-DS ngày 11 tháng 4 năm 2019.

**XÉT THẤY:**

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành và ghi nhận ý kiến của đương sự, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị M, địa chỉ: Ấp Trà Côi B, xã Mỹ H, huyện Mỹ T, tỉnh Sóc Trăng.

Bị đơn: Ông Nguyễn Hồng K, bà Lê Nhật Huỳnh M, địa chỉ: Ấp Láng H, thị trấn Rạch G, huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ông Nguyễn Hồng K và bà Lê Nhật Huỳnh M có nghĩa vụ trả cho bà Nguyễn Thị M 18,2 chỉ vàng 24k (loại 98%) và 5.000.000 đồng (năm triệu đồng) tiền thuê đất.

Về thời gian trả và phương thức trả: Vào ngày 24 tháng 5 năm 2019 ông Nguyễn Hồng K, bà Lê Nhật Huỳnh M trả cho bà Nguyễn Thị M 8,2 chỉ 24k (loại 98%) và 5.000.000 (năm triệu đồng) tiền thuê đất. Ngày 30 tháng 10 năm 2020 ông Nguyễn Hồng K, bà Lê Nhật Huỳnh M tiếp tục trả cho bà Nguyễn Thị M 10 chỉ vàng 24k (loại 98%) còn lại.

Kể từ ngày bà Nguyễn Thị M có đơn yêu cầu thi hành án nếu ông Nguyễn Hồng K và bà Lê Nhật Huỳnh M chậm thực hiện nghĩa vụ trả số tiền 5.000.000 đồng thì ông Nguyễn Hồng K và bà Lê Nhật Huỳnh M còn phải chịu lãi suất do chậm thực hiện nghĩa vụ theo Điều 357, Điều 468 Bộ luật dân sự 2015.

Về án phí dân sự sơ thẩm:

Bà Nguyễn Thị M tự nguyện chịu là 1.000.000 đồng (Một triệu đồng), ông Nguyễn Hồng K, bà Lê Nhật Huỳnh M tự nguyện chịu 717.000 đồng (bảy trăm mười bảy nghìn đồng).

Bà Nguyễn Thị M được nhận lại 980.000 đồng (chín trăm tám mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0018825 ngày 11 tháng 4 năm 2019 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- Đương sự;
- VKSND H.Châu Thành A;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**  
(Đã ký)

**Nguyễn Văn Đua**